

Số: 22 /2019/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2020**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
<b>ĐẾN</b>	Số: 1263
	Ngày: 25.12
	Chuyên: .....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  
**KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 85/2019/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình và Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Mục tiêu phát triển**

Tiếp tục đẩy mạnh mô hình tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu trên cơ sở khai thác thế mạnh, đặc thù của địa phương, ưu tiên phát triển ngành du lịch trên nền tảng phát huy giá trị di sản, văn hóa; phát triển ngành công nghiệp công nghệ thông tin, nông nghiệp sạch, công nghệ cao; phát triển đô thị thông minh và bền vững. Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đổi mới sáng tạo, xây dựng chính quyền điện tử. Phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị gắn với phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

**Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 7,5 - 8%.
2. Tổng sản phẩm trong tính bình quân đầu người (GRDP): trên 2.150 USD/người.
3. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng từ 15% trở lên.
4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 27.000 tỷ đồng.
5. Thu ngân sách nhà nước trên 8.565 tỷ đồng.

6. Mức giảm tỷ suất sinh 2%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 10,8‰.
7. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,5%.
8. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 7,6%.
9. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 98%; tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc trên 94,6%, tự nguyện đạt 1,7%; tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 94,6%.
10. Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề đạt 66%; tạo việc làm mới 16.000 người.
11. Số giường bệnh trên 01 vạn dân (*không tính giường trạm y tế xã*) đạt 58,7 giường bệnh.
12. Tỷ lệ che phủ rừng: Ổn định 57,3%.
13. Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đạt 87%
14. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 97%.
15. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường đạt 30%.

### **Điều 3. Các chương trình và dự án trọng điểm**

1. Các chương trình trọng điểm:
  - Chương trình phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật theo hướng xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương.
  - Chương trình di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực 1 Kinh Thành Huế.
  - Chương trình cải cách hành chính gắn liền với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh.
  - Chương trình phát triển du lịch - dịch vụ.
2. Danh mục các dự án trọng điểm: (*Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm*).

### **Điều 4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân trình, đồng thời yêu cầu tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Rà soát lại các mục tiêu, chỉ tiêu, công trình, dự án trọng điểm của kế hoạch 5 năm (2016 - 2020) để bố trí nguồn lực, đôn đốc triển khai thực hiện. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu để tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ còn lại trong năm 2020, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

2. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế nhanh và bền vững
  - Tổ chức đánh giá và xây dựng quy hoạch tỉnh, quy hoạch ngành được tích hợp vào hệ thống quy hoạch tỉnh. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng du lịch. Đôn đốc tiến độ triển khai các dự án của các tập đoàn PSH, BRG, Savico, Laguna, Minh Viên; dự án công viên văn hóa đa năng Thủy Biểu, cồn Dã Viên, chợ du lịch... Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các tuyến phố đi bộ. Đẩy nhanh tiến độ di dời các trụ sở cơ quan nhà nước, đấu giá quyền sử dụng đất để kêu gọi đầu tư các sản phẩm du lịch cao cấp. Đầu tư hạ tầng hệ thống du lịch thông minh. Phát triển và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch văn hóa di sản.

- Phát triển sản xuất công nghiệp theo hướng ưu tiên công nghiệp công nghệ cao; phát triển công nghiệp công nghệ thông tin và công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng cao. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án sản xuất công nghiệp tại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư nghiên cứu dự án lắp ráp ô tô. Đẩy nhanh các dự án xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp Phong Điền, Phú Bài giai đoạn IV, Tứ Hạ để sẵn sàng kêu gọi các dự án đầu tư công nghiệp thứ cấp. Xây dựng đầu tư hệ thống xử lý nước thải, hạ tầng xã hội tại các khu công nghiệp.

Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học. Khuyến khích đầu tư các dự án chế biến sâu từ nguyên liệu cát silic; chế biến thủy sản; sản xuất nguyên phụ liệu dệt may. Gắn các sản phẩm nghề, làng nghề với phát triển du lịch.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Phát triển các mô hình chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp sạch (*VietGAP*), sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm (*OCOP*). Chủ động phòng chống dịch bệnh. Phát triển rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ rừng FSC. Thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng. Phấn đấu năm 2020, có thêm 7 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Hoàn thành mục tiêu xây dựng huyện nông thôn mới Quảng Điền, thị xã Hương Thủy.

3. Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội

Tập trung chỉ đạo, hỗ trợ các dự án trọng điểm: cao tốc Cam Lộ - La Sơn, dự án hầm đường bộ Hải Vân 2, mở rộng sân bay Phú Bài, đê chắn sóng cảng Chân Mây, đường Phong Điền - Điền Lộc, Phú Mỹ - Thuận An, chỉnh trang đô thị Huế, dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế, "Chương trình phát triển các đô thị loại II (*các đô thị xanh*)... Tập trung hoàn thành các dự án tái định cư; phân đấu hoàn thành di dời, giải phóng mặt bằng, tái định cư các hộ dân khu vực I, kinh thành Huế giai đoạn 1.

Ưu tiên huy động nguồn lực để triển khai các dự án tuyến đường ven biển, đường và cầu Nguyễn Hoàng qua sông Hương, đường Tô Hữu -sân bay Phú Bài, trùng tu di sản... Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ có mục tiêu để phục hồi tôn tạo di tích cố đô Huế; cơ chế hợp tác công tư (PPP). Tiếp tục tăng cường công tác rà soát, giám sát tiến độ các dự án ngoài ngân sách.

Hoàn thành lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, định hướng 2050. Triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch phục vụ cho việc phát triển đô thị thông minh bền vững gắn liền với xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

Thực hiện đề án phát triển đô thị Huế đến năm 2030 gắn với việc mở rộng địa giới hành chính thành phố Huế, sắp xếp lại các đơn vị hành chính. Xây dựng Bộ tiêu chí đô thị di sản và cơ chế chính sách đặc thù về thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản Cố đô và bản sắc văn hoá Huế nhằm thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về "xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".

4. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Thực hiện các giải pháp duy trì và nâng cao xếp hạng các chỉ số PCI, PAPI, PAR Index. Triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ngành và địa phương cấp huyện (DDCI). Thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thành lập mới.

Tăng cường công tác thu hút đầu tư, hỗ trợ, đôn đốc tiến độ triển khai. Kiên quyết xử lý các dự án vi phạm tiến độ đầu tư. Điều chỉnh quy định trình tự, thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư và xây dựng không sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ các dự án đã cấp chứng nhận đầu tư: BRG, Ecopark, Văn Phú Invest...; hỗ trợ thành lập Hãng vận tải hàng khôngữ hành Việt Nam.

Rà soát các dự án có vướng mắc còn tồn đọng để xử lý dứt điểm nhằm phát huy hiệu quả sử dụng đất, vốn đầu tư nhất là các dự án đầu tư khu đô thị tại Khu đô thị mới An Vân Dương; trục đường Lê Lợi, Nguyễn Huệ (thành phố Huế); các dự án nghỉ dưỡng ven biển.

5. Cơ cấu lại thu, chi ngân sách gắn với nâng cao hiệu quả quản lý.

Đảm bảo các nguồn lực phục vụ các dự án trọng điểm, huy động các nguồn lực phục vụ cho đầu tư phát triển; thực hiện hiệu quả chính sách thuế. Tăng cường khai thác nguồn thu vãng lai; kinh doanh qua mạng; bán đấu giá quyền sử dụng đất... Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính thuế, thực hiện các đề án chống thất thu thuế.

Thực hiện theo kế hoạch việc sắp xếp, sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm áp lực chi ngân sách nhà nước. Tiếp tục quản lý, điều hành chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả theo dự toán được giao. Tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Phát triển văn hóa, xã hội hài hòa với phát triển kinh tế và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

Hoàn thiện các thiết chế văn hóa: hệ thống bảo tàng, nhà hát, thư viện... Tăng cường quảng bá hình ảnh, thương hiệu điểm đến Huế. Gắn văn hoá với phát triển du lịch. Tiếp tục bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa Huế, làng nghề truyền thống, nâng cao chất lượng các lễ hội. Tiếp tục xây dựng Thừa Thiên Huế “Xanh - sạch - sáng”, “Thành phố bốn mùa hoa”. Tổ chức Festival Huế lần thứ XI với chủ đề “Huế luôn luôn mới”.

Thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng mũi nhọn. Xây dựng đội ngũ cán bộ ngành giáo dục, đào tạo đảm bảo chuẩn hóa, đủ số lượng. Thực hiện mô hình “Trường học kiểu mẫu”. Thực hiện tốt Chương trình đổi mới sách giáo khoa. Nghiên cứu cơ chế và chính sách huy động nguồn lực cho Khu đô thị Đại học Huế tại Trường Bìa.

Chủ động phòng, chống dịch bệnh, không chế cơ bản các dịch lớn và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng y tế dự phòng, dịch vụ khám, chữa bệnh. Phát triển nguồn nhân lực y tế, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh. Xây dựng y tế trở thành ngành kinh tế quan trọng.

Đổi mới công tác đào tạo nghề. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho lĩnh vực công nghệ thông tin và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động. Thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo theo hướng hiệu quả, thiết thực. Thực hiện tốt công tác người có công với cách mạng, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội.

7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng; bảo vệ môi trường và phòng, tránh thiên tai, biến đổi khí hậu

Triển khai tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương năm 2020. Hoàn thành tốt kế hoạch diễn tập ở các cấp. Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2020 đảm bảo chất lượng, số lượng trên giao. Làm tốt công tác bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ Đại hội đảng các cấp. Tăng cường quốc phòng, an ninh, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Mở các đợt cao điểm tấn công, kiểm chế các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, cờ bạc, cho vay nặng lãi, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác đối ngoại, giữ vững quan hệ với các tỉnh bạn Lào.

Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ công tác thanh, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng; tập trung giải quyết dứt điểm các điểm nóng về khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính; xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ tài nguyên, môi trường. Tăng cường công tác quản lý và chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, tránh thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

8. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

Đẩy nhanh việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng, ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Tiếp tục triển khai sắp xếp các thôn, tổ dân phố có quy mô nhỏ.

Nâng cao hiệu quả của việc xây dựng chính quyền điện tử gắn với phát triển dịch vụ đô thị thông minh. Hoàn thiện mô hình Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, mô hình một cửa Hành chính công cấp xã.

9. Đổi mới nhận thức về tư duy phát triển, thu hút đầu tư, phát triển nguồn nhân lực. Khơi dậy lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước, tạo sự

đồng thuận trong toàn xã hội nhằm huy động các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

**Điều 5. Về một số nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh**

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản nhất trí với các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình như sau:

1. Danh mục các dự án khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp và dự án công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh theo đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 9361/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019.

2. Danh mục các dự án xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá được sử dụng từ khoản tiền bồi thường của Công ty TNHH Hưng Nghiệp Formosa.

3. Thống nhất phương án bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với khu nhà đất tại số 49 và số 51 đường Hàm Nghi, thành phố Huế theo đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 9344/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

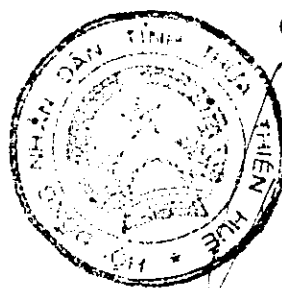
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi toàn thể cán bộ, quân và dân trong tỉnh nêu cao tinh thần làm chủ, đoàn kết, nhất trí, phát huy những kết quả đạt được, huy động mọi nguồn lực, tạo chuyển biến đồng bộ và mạnh mẽ trên các lĩnh vực, phấn đấu thực hiện tốt nhất các nhiệm vụ kế hoạch năm 2020, hướng đến hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- UBTW Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu QH, Chính phủ;
- Các Bộ: TC, KHĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy; Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- VP Bộ Tư lệnh quân khu IV;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- các cơ quan TW trên địa bàn;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và Tp Huế;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT, LT.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

THỪA THIÊN HUẾ

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC DỰ ÁN NGOÀI NGÂN SÁCH TRỌNG ĐIỂM NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án đầu tư	Nhà đầu tư/chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ đến 30/10/2019
<b>A</b>	<b>Tổng số</b>					<b>90,754,833</b>	
<b>I</b>	<b>CÁC DỰ ÁN NGOÀI KCN, KKT</b>					<b>21,695,649</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020</b>					<b>5,826,755</b>	
A.1.1	Nhà máy thủy điện Thượng Nhật	Công ty cổ phần Đầu tư Thủy điện Miền trung Việt Nam	Huyện Nam Đông	Quý III/2016 - Quý I/2018	Công suất lắp máy: 7 MW	259,880	Thi công được 90% khối lượng. Tuy nhiên đang vướng mắc trong công tác GPMB
A.1.2	Nhà máy thủy điện Rào Trăng 3	Công ty cổ phần thủy điện Rào Trăng 3	Xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Quý II/2016 - Quý IV/2018	Công suất lắp máy 13 MW, điện lượng trung bình hàng năm 42,132x106 Kwh	447,000	Đã thi công 75% khối lượng
A.1.3	Nhà máy Thủy điện Sông Bồ	Công ty cổ phần thủy điện Sông Bồ	Huyện A Lưới	Quý III/2017 - Quý III/2019	Công suất lắp máy: 15 MW	480,000	Đã thi công 50% khối lượng
A.1.4	Nhà máy điện mặt trời Phong Điền II	Công ty cổ phần Đầu tư Đoàn Sơn Thủy	Huyện Phong Điền	Quý II/2018 - Quý IV/2019		1,365,000	Đã thi công 75% khối lượng
A.1.5	Dự án xây dựng nhà máy chế biến cát, bột thạch anh ít sắt chất lượng cao (Hue Premium Silica)	Công ty TNHH Premium Silica Huế	huyện Phong Điền	Gđ 1: 2018 -Quý II/2020	230.000 tấn sản phẩm/năm	588,000	Đang làm thủ tục thuê đất
A.1.6	Trung Tâm tổ chức sự kiện và dịch vụ du lịch sen trắng	Công ty TNHH Sen Trắng Huế	Thành phố Huế	Giai đoạn 1: Quý II/2017-Quý III/2018 Giai đoạn 2: Quý III/2020-Quý IV/2022		135,000	Đã đưa vào hoạt động giai đoạn 1 quý I/2019. Đang tiếp tục triển khai giai đoạn 2

STT	Tên dự án đầu tư	Nhà đầu tư/chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Triển độ đến 30/10/2019
A.1.7	Khu nghỉ dưỡng nước khoáng nóng Mỹ An	Công ty CP du lịch Mỹ An	Huyện Phú Vang	Quý I/2018-Quý II/2019		544,800	Dự kiến hoàn thành Tháng 3/2020
A.1.8	Khu văn phòng và nhà ở lô LK3	Công ty Cổ phần Bất động sản Minh Điện Vital	Thành phố Huế	2015-2018		602,005	Thì công 80% khối lượng
A.1.9	Khu ở căn hộ cao cấp, biệt thự đa chức năng, dịch vụ, thương mại tại các lô TM2, OTM2, OTM4 & BT	Công ty cổ phần ANINVEST	Thành phố Huế	2015-2023		1,024,334	Đã đầu tư hoàn thành một phần Khu đô thị và tiếp tục đầu tư theo quy hoạch được duyệt
A.1.10	Công viên nghĩa trang tại phường Hương An, thị xã Hương Trà	Công ty Cổ phần VIF An Lộc	Thị xã Hương Trà	2017-2019		260,736	Đang thực hiện thủ tục thuê đất
A.1.11	Dự án phục dựng Thái Y Viện	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Việt Hưng	Thành phố Huế	2017-2019		120,000	Đã cơ bản hoàn thành các thủ tục để triển khai xây dựng
<b>II</b>	<b>Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020</b>						
A.2.1	Dự án Công viên biển và bảo tàng Huế (Hue Amusement & Beach Park)	Tập đoàn PSH	Huyện Phú Vang	2017-2020		1,100,000	Đã hoàn thành GPMB, Đã khởi công ngày 21/9/2019
A.2.2	Dự án khu du lịch tại phường Hương Hồ	Công ty TNHH 01 TV Hue spirit Sanctuary	Thị xã Hương Trà	Quý IV/2017 Quý IV/2019		205,000	Đang GPMB, san lấp
A.2.3	Khu phức hợp Thủy Văn - GĐ 1,2	Công ty CP Apecland Huế	Thị xã Hương Thủy	2015-2023		1,593,974	Đã cơ bản hoàn thành xây dựng Khu A, đang tiến hành san lấp mặt Khu B, Khu C



STT	Tên dự án đầu tư	Nhà đầu tư/chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ đến 30/10/2019
A.2.4	Công viên nghĩa trang Vườn Địa Đàng	Công ty Cổ phần Nhật Tiến Huế	Thị xã Hương Thủy	2018-2019	26 ha	200,000	Đang thực hiện thủ tục thuê đất
A.2.5	Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng và đô thị sinh thái biển Hải Dương	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Việt Hưng	Thị xã Hương Trà			2,000,000	Đang thực hiện công tác GPMB, Quy hoạch 1/500 và ĐTM
A.2.6	Khu du lịch Hàm Rồng	Công ty TNHH Hàm Rồng Phú Lộc Huế	Huyện Phú Lộc	Quý II/2019 Quý IV/2020		205,000	Đang làm thủ tục đầu tư xây dựng
A.2.7	Trang trại lợn nái Nam Sơn	Công ty CP Lâm nghiệp 1-5	Huyện Phong Điền	2018-2020	32,5 ha	139,611	Đang san lấp mặt bằng
A.2.8	Tổ hợp sản xuất, chế biến Nông sản hữu cơ tại thôn Đông Lái, xã Phong Thu, huyện Phong Điền	Công ty cổ phần Tập đoàn Quê Lâm	Huyện Phong Điền	2018-2020	15 ha	148,109	Đang triển khai công tác bồi thường GPMB
A.2.9	Trồng cam Kim Nguyên	Công ty cổ phần Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao Kim Nguyên	Huyện Nam Đông	2018-2020	97 ha	70,200	Đang triển khai công tác bồi thường GPMB
A.2.10	DA Tổ hợp KS Huế Square	Cty TNHH QT Luks	TP Huế	2019-2021	997 m2	138,000	Đang điều chỉnh quy hoạch
A.2.11	NM xử lý rác thải SH Phú Sơn	Cty TNHH Năng lượng MT EB	TX H. Thủy	2019-2021	11,247 ha	1,660,000	Đang thực hiện thủ tục đầu tư và xây
<b>III</b>	<b>Các dự án khởi công mới năm 2020</b>					<b>8,409,000</b>	
A.3.1	Vườn bách thảo trên sông	Công ty TNHH ITV Tiên Đạt	Cồn lớn, Xã Hương Vinh, Hương Trà	2020-2021	Ươm cây xanh trồng khoảng 60.000 cây; ươm cây trong nhà có mái khoảng 1.000 cây	40,000	Đang thực hiện công tác GPMB
A.3.2	Khách sạn, Dịch vụ du lịch, biệt thự nghỉ dưỡng và khu vui chơi giải trí tổng hợp	Công ty CP Giải trí tổng hợp Tam Giang	Huyện Phú Vang	2020-2024	110ha	4,168,000	Đang thực hiện công tác GPMB



STT	Tên dự án đầu tư	Nhà đầu tư/chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ đến 30/10/2019
A.3.3	Khu du lịch nghỉ dưỡng phát triển thể chất kết hợp vui chơi, thể thao Lộc Bình tại xã Vinh Hiền và xã Lộc Bình, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	Công ty TNHH Văn Phú Resort - Lộc Bình	Huyện Phú Lộc	2020-2023	248ha	3,066,000	Đang thực hiện công tác GPMB
A.3.4	Khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng Cồn Sơn	Công ty TNHH Đầu tư dự án Đại Phú Lộc	Huyện Phú Vang	2020-2023	42ha	1,010,000	Đang lập quy hoạch chi tiết 1/500
A.3.5	Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao FAM – Thừa Thiên Huế	Công ty CP Sản xuất và Xuất nhập khẩu nông sản FAM	Huyện Phong Điền	2020-2020	99,5ha	125,000	Đang lập thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng
<b>B</b>	<b>CÁC DỰ ÁN TRONG KCN, KKT</b>						
<b>I</b>	<b>Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2020</b>						
B.1.1	Nhà máy dệt Sunjin AT & C Vina	Công ty Sunjin Property Magement LLC	Chân Mây -Lăng Cô	2020-2020		104,000	Vừa khởi công xây dựng
B.1.2	Dự án sản xuất lò bê Frit công suất 65.000 tấn/năm	Công ty CP Frit Huế	Khu công nghiệp Phú Bài	2017-2019		172,000	Đang hoạt động 1 phần tiếp tục đầu tư giai đoạn tiếp theo
B.1.3	Sản xuất và gia công các loại sản phẩm gỗ	Công ty TNHH Lee&Park Wood Complex	Khu công nghiệp Phong Điền	2017-2018		154,000	Triển khai Giai đoạn II
B.1.4	NM chế xuất Billion MAX Việt Nam	Cty Billion Max	Chân Mây -Lăng Cô	2019 -2020		348,000	Chuẩn bị đầu tư giai đoạn II
B.1.5	Khu nghỉ dưỡng Huyện thoại Địa Trung Hải	Công ty CP Tập đoàn xây dựng và phát triển nhà Vicoland	Chân Mây -Lăng Cô	2016-2019		838,000	Đang triển khai thi công xây dựng
B.1.6	Khu biệt thự du lịch sinh thái biển Lăng Cô Spa Resort	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Du lịch Hồng Phúc	Chân Mây -Lăng Cô	2016-2019		216,000	Đang triển khai thi công xây dựng

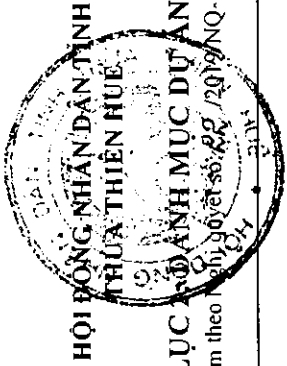
STT	Tên dự án đầu tư	Nhà đầu tư/chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ đến 30/10/2019
B.1.7	Bến số 3-Cảng Chân Máy	Công ty TNHH Hào Hưng Huế	Chân Máy -Lăng Cô	2016-2018		846,000	Đã triển khai thi công được 85% khối lượng công việc
<b>II</b>	<b>Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020</b>						
B.2.1	Laguna Lăng Cô	Công ty TNHH Laguna (Việt Nam)	Chân Máy-Lăng Cô			61,312,000	Đang triển khai giai đoạn II
B.2.2	Xây dựng hạ tầng khu CN và khu phi thuế quan Sài Gòn - Chân Máy	Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn - Huế	Chân Máy -Lăng Cô	2017-2023		2,583,000	Đang hoạt động
B.2.3	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Phong Điền-Viglacera	Tổng Công ty Viglacera-CTCP	Khu công nghiệp Phong Điền			1,100,000	Đã hoàn thành đợt I 64 ha
B.2.4	Bến số 02 - Cảng Chân Máy	Công ty Cổ phần Cảng Chân Máy	Chân Máy -Lăng Cô			850,000	Đang xây dựng cầu cảng, khối lượng thực hiện khoảng 45%
B.2.5	Khu Du lịch nghỉ dưỡng quốc tế Minh Viễn Lăng Cô	Công ty Cổ phần quốc tế Minh Viễn		2018-2024		7,728,000	Đang triển xây dựng
B.2.6	Dự án khu du lịch Suối Voi	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Hoa Lư - Huế	Chân Máy -Lăng Cô	2018-2020		218,000	Đã hoàn thành đền bù, GPMB khoảng 35 ha; tiếp tục GPMB 16 ha còn lại và lập thiết kế cơ sở và bản vẽ thi công
B.2.7	Khu phức hợp du lịch dịch vụ Đăng Kim Long Thừa Thiên Huế	Công ty TNHH Đăng Kim Long	Chân Máy -Lăng Cô			3,730,000	Đang thực hiện thủ tục kiểm đếm GPMB



STT	Tên dự án đầu tư	Nhà đầu tư/chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ đến 30/10/2019
<b>III</b>	<b>Các dự án khởi công mới năm 2020</b>						
B.3.1	SX mũ thể thao và túi du lịch					5,515,184	Đang thi công xây dựng
B.3.2	Dự án Nhà máy Kanglongda Huế	Công ty Kanglongda International Holdings Limited	KCN Phong Điền	GD1: Quý I/2020- Quý I/2021; GD2: Quý I/2021- Quý I/2022; GD3: Quý I/2022- Quý I/2023		4,812,000	Đang thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư
B.3.3	NM chế xuất Billion MAX Việt Nam	Cty Billion Max	Chân Mây -Lăng Cô	2019 -2020		348,000	Chuẩn bị đầu tư giai đoạn II
B.3.4	Đầu tư xây dựng, quản lý và kinh doanh chợ truyền thống Lăng Cô	HTX Đầu tư khai thác và quản lý chợ Nam Việt - Lăng Cô	Thị trấn Lăng Cô, Phú Lộc	2020-2021	Chợ hạng 1 với 412 điểm kinh doanh	215,184	Đang hoàn chỉnh thủ tục đầu tư
<b>C</b>	<b>CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG DỊCH VỤ HẬU CẦN NGHỀ CÁ (Sử dụng khoản bồi thường của Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh)</b>						
1	Dự án cảng cá Thuận An kết hợp khu neo đậu tránh trú bão		Huyện Phú Vang	2019-2020	Xây dựng Cảng và chợ cá diện tích, đê chắn sóng, hệ thống trụ neo; Hệ thống kè bờ; công suất đón 120 lượt tàu/ngày, lượng thủy sản qua cảng đạt 20.000 tấn/năm; 500 tàu có công suất đến 300 CV vào tránh trú bão	250,000	

STT	Tên dự án đầu tư	Nhà đầu tư/chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư	Tiến độ đến 30/10/2019
2	Dự án cảng cá Tư Hiền kết hợp với khu neo đậu tránh trú bão		Huyện Phú Lộc	2019-2020	Xây dựng cầu tàu, nâng cấp tuyến kẻ bờ neo đậu tàu thuyền, nạo vét tuyến luồng ra vào cửa biển và vũng neo đậu, sửa chữa hạ tầng khu vực cảng; bố trí công trình giảm bồi lắng, giảm sóng khu vực cửa Tư Hiền. Quy mô, công suất đáp ứng 70 lượt tàu/ngày, lượng thủy sản qua cảng đạt 10.000 tấn/năm; 300 tàu có công suất đến 300 CV	110,000	
3	Dự án nâng cấp khu neo đậu tránh trú bão Phú Hải		Huyện Phú Vang	2019-2020	Xây dựng tuyến đê chắn sóng dài 70m; Nạo vét khu neo đậu khoảng 18ha; nạo vét luồng lạch dài 750m, rộng 40m; bố trí hệ thống phao neo và một số hạng mục khác của dự án. Quy mô, công suất đáp ứng 500 tàu có công suất đến 300 CV vào tránh trú bão	40,000	





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  
**PHỤ LỤC DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRỌNG ĐIỂM NĂM 2020 (Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh quản lý)**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 22/2019/NQ-HDND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Th. gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư
<b>TỔNG CỘNG</b>						
I	<b>Dự án hoàn thành năm 2020</b>					7,701,943
1	Kè chống sạt lở bờ sông Hương đoạn qua phường Hương Hồ, xã Hương Thọ, thị xã Hương Trà và xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy	Ban QLDA ĐTXD công trình NN và PTNT tỉnh TTH	H Thủy-H. Trà	2014-2018	3,49km	82,810
2	Kè chống sạt lở sông Bồ đoạn qua các xã Phong An, Phong Sơn thuộc huyện Phong Điền và các phường Hương Ván, Tứ Hạ, Hương Xuân và Hương Toàn thuộc thị xã Hương Trà	Ban QLDA ĐTXD công trình NN và PTNT tỉnh TTH	P.Đ-H. Trà	2017-2020	4,75km	81,906
3	Kè chống sạt lở bờ biển khu vực xã Quảng Công, huyện Quảng Điền	Ban QLDA ĐTXD công trình NN và PTNT tỉnh TTH	Q.Điền	2016-2020	7,4km	274,633
4	Kè chống sạt lở khẩn cấp đoạn Thuận An-Tur Hiền	Ban QLDA ĐTXD công trình NN và PTNT tỉnh TTH	P.V-PL	2018-2020		300,149
5	Đường nối từ Quốc lộ 1A vào vườn quốc gia Bạch Mã, huyện Phú Lộc	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Phú Lộc	P.Lộc	2015-2020	2,8km	82,731
6	ĐA cải thiện môi trường nước thành phố Huế	Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị TTH	Huế	2008-2020		659,983
7	Doanh trại Đại đội 594 Phòng không	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh TTH	H.Thủy	219-2020	1500m2	23,878
8	Doanh trại Đại đội 17 Công binh	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh TTH	H.Thủy	219-2020	17,3ha	25,935
9	Phục hồi và tôn tạo Khu lưu niệm đồng chí Tố Hữu	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Quảng Điền	Q.Điền	2019-2020		25,000
10	Dự án Phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018-2020		Huế	2019-2020		52,258



<b>II</b>	<b>Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020</b>						
1	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do rác thải sinh hoạt tại các khu vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh	Ban QLDA DTXD công trình dân dụng và CN tỉnh TTH	tỉnh	2016-2020			85.790
2	Dự án "Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh)-tiểu dự án Thừa Thiên Huế	Ban QLDA DTXD Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh)	Huế-H. thủy	2016-2020			1.617.196
3	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mé Công mở rộng-giai đoạn 2, dự án thành phần tỉnh TTH	Ban QLDA Chương trình phát triển các đô thị loại 2(các đô thị xanh)	tỉnh	2018-2020			36.238
4	Dự án Bảo tồn, tu bổ và tôn tạo hệ thống kinh thành Huế (hợp phần tu bổ, tôn tạo và DB, GPMB và tái định cư)	Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế	Huế	2016-2020			2.503.192
5	Phục hồi Điện Kiến Trung-Tư Cảm Thanh	Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế	Huế	2016-2020			123.788
6	Dự án Phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018-2020		Huế	2019-2020			52.258
7	Dương Chợ Mai - Tân Mỹ, huyện Phú Vang	Ban QL khu vực PT đô thị tỉnh TTH	P. Vang	2016-2020		4,83km	195.821
8	Dương Phú Mỹ - Thuận An, huyện Phú Vang	Ban QLDA DTXD công trình giao thông tỉnh TTH	P. Vang	2016-2020		4,13km	344.985
9	Dương phía Đông đầm Lập An	Ban QL Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh TTH	P. Lộc	2016-2020		4,5km	172.580
10	Dương cứu hộ cứu nạn Thủy phi - Vinh Thanh	Ban QLDA DTXD công trình giao thông tỉnh TTH	H. Th-PV	2012-2020		14,5 km	155.806
<b>III</b>	<b>Dự án khởi công mới năm 2020</b>						
1	Dường trục chính Khu đô thị Chân Mây	Ban QL Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh TTH	P. Lộc	2016-2020		1,43km	104.987
2	Di dời và nâng cấp Bảo tàng lịch sử tỉnh tại địa điểm 268 Điện Biên Phủ	Sở Văn hóa và Thể thao	Huế	2020-2021			14.263
3	Dự án Hoàn thiện Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018-2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Huế	2019-2020			11.972
4	Dự án đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư phục vụ di dời khu vực I Kinh thành Huế		Huế				756.594
	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (Khu vực 3)	Ban QLDA DTXD khu vực thành phố Huế	Huế	2019-2020			131.685

	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 4)	Ban QLDA ĐTXD khu vực thành phố Huế	Huế	2019-2020	131,221
	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 5)	Ban QLDA ĐTXD khu vực thành phố Huế	Huế	2019-2020	115,252
	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 6)	Ban QLDA ĐTXD khu vực thành phố Huế	Huế	2019-2020	127,371
	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 7)	Ban QLDA ĐTXD khu vực thành phố Huế	Huế	2019-2020	119,972
	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 8)	Ban QLDA ĐTXD khu vực thành phố Huế	Huế	2019-2020	109,970
	Trường MN Hương Sơ (gđ1), TP Huế	Ban QLDA ĐTXD khu vực thành phố Huế	Huế	2019-2020	21,123

